

Bản án số: 133/2017/ DS-ST
Ngày: 27-9-2017
V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH***

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **TRẦN VĂN HÀI**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

*- Thư ký phiên tòa: Ông **PHẠM MINH TÂN** - Thư ký tòa án.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Không có tham gia.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 274/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2017/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Cụ **LÊ VĂN M**, sinh năm 1936. (có mặt)

Bà **LÊ THỊ N**, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Bà N ủy quyền cho cụ M)

2. Bị đơn: Ông **NGUYỄN VĂN A**, sinh năm 1966. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn cụ Lê Văn M, bà Lê Thị N tại đơn khởi kiện trình bày: Nguyên vợ chồng ông A, bà B là chỗ quen biết với cụ M và bà N nên khi cần vốn làm ăn ngày 26/4/2016 cha con cụ có cho ông A, bà B vay 200.000.000đồng, lãi suất 2,5%/tháng, thời hạn vay không xác định, khi nào cần cha con cụ sẽ thông báo. Từ ngày vay đến nay ông A, bà B đóng lãi đến tháng 3/2017 thì ngưng. Cụ M, bà N yêu cầu ông A, bà B trả 200.000.000đồng làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật và yêu cầu tính lãi từ tháng 03/2017 đến ngày xét xử.

Ngày 19/7/2017 cụ M, bà N có đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện trình bày: Ngày 23/6/2017 cha con cụ có khởi kiện yêu cầu ông A, bà B trả số tiền 200.000.000đồng, cụ và bà N xác định khi vay tiền chỉ có ông A mượn và dùng giấy

chứng minh nhân dân bà B làm biên nhận chứ cụ và bà N không biết mặt bà B. Nay cụ và bà N chỉ khởi kiện yêu cầu ông A trả 200.000.000đồng và trả lãi từ tháng 3/2017 đến nay theo lãi suất ngân hàng.

Tại phiên tòa hôm nay cụ M chỉ yêu cầu ông A trả 200.000.000đồng tiền vốn vay khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn A dù được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không tham gia tố tụng và không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Ngày 19/7/2017 các nguyên đơn có đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu ông A trả cho các nguyên đơn số tiền 200.000.000đồng vốn. Xét thấy đây là quyền tự định đoạt của đương sự theo qui định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự nên ghi nhận.

Đối với ông Nguyễn Văn A dù được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông.

- Về nội dung xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, kèm theo đơn khởi kiện của mình các nguyên đơn có cung cấp chứng cứ là biên nhận ngày 26/4/2016 thể hiện ông A có vay của nguyên đơn 200.000.000đồng có chữ ký và ghi họ tên của ông A. Phía nguyên đơn khai biên nhận trên là do ông A viết và ký tên giao cho các nguyên đơn để làm tin. Tuy trong biên nhận không thể hiện lãi suất nhưng phía nguyên đơn khai ông A đóng lãi đến tháng 3/2017 thì ngưng đến nay. Phía nguyên đơn nhiều lần liên lạc yêu cầu trả tiền nhưng không được dẫn đến quyền, lợi ích nguyên đơn bị xâm phạm nên mới khởi kiện ra tòa án. Mặc khác từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay ông A dù nhận đầy đủ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Đây là ông tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích của mình nên có thiệt thòi gì ông tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử buộc ông A trả cho cụ M, bà N 200.000.000đồng tiền vay là có cơ sở.

Đối yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa cụ M không yêu cầu tính lãi. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên ghi nhận.

Về án phí: Hoàn lại cho các nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã đóng. Ông A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 71, 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của cụ Lê Văn M, bà Lê Thị N.

- Buộc ông Nguyễn Văn A phải trả cho cụ Lê Văn M, bà Lê Thị N số tiền vốn là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày cụ M, bà N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông A chậm trả tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn A phải chịu 10.000.000 (Mười triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cụ Lê Văn M, bà Lê Thị N 5.000.000 (Năm triệu) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07081 ngày 23/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

- Về thời hạn kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với người vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN TÚ ANH

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 9 năm 2017
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Tú Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải
Ông Trần Trung Nhân

Tiến hành nghị án vụ án Dân sự thụ lý số 274/ 2017 /TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2017 về “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

1. *Nguyên đơn:* Cụ **LÊ VĂN MẪN**, sinh năm 1936(có mặt)
Bà **LÊ THỊ NGUYỆT**, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: ấp Hậu Thuận, xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
(Bà Nguyệt ủy quyền cho cụ Mẫn tham gia phiên tòa)

2. *Bị đơn:* Ông **NGUYỄN VĂN Ú**, sinh năm 1966. (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Hòa Điền, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng

tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Sau khi bàn bạc thảo luận, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 như sau:

Căn cứ Điều 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của cụ Lê Văn Mẫn, bà Lê Thị Nguyệt.

- Buộc ông Nguyễn Văn Ú phải trả cho cụ Lê Văn Mẫn, bà Lê Thị Nguyệt số tiền vốn là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày cụ Mẫn, bà Nguyệt có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Ú chậm trả tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Ú phải chịu 10.000.000(Mười triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cụ Lê Văn Mẫn, bà Lê Thị Nguyệt 5.000.000(Năm triệu) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07081 ngày 23/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

- Về thời hạn kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với người vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 9 năm 2017

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN TRUNG NHÂN- TRẦN VĂN HẢI

TRẦN TÚ ANH

